

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
QUẬN CẨM LỆ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TP. ĐÀ NẴNG

Bản án số: 17/2025/HS-ST

Ngày: 22- 01- 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Mai Văn Du

- Ông Nguyễn Văn Trình

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dự- Là Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, TP . xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

NGUYỄN ĐẮC T. Sinh ngày: 31/3/2003, tại Đà Nẵng;

Nơi cư trú: Tổ B, phường H, quận C, TP .; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; thẻ CCCD: 048203009054; con ông Nguyễn T1 và bà Phạm Thị Đ; bản thân chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 31/01/2024 bị Toà án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng tuyên phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: không; bị cáo hiện đang tại ngoại- Có mặt tại phiên tòa.

- Nguyên đơn dân sự: Ủy ban nhân dân quận C, TP .;

Địa chỉ: D Ông Í, quận C, TP .. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quang V- Chức vụ: Chủ tịch. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Công Đ1- Chức vụ: Trưởng phòng Lao động thương binh và xã hội quận C, TP .- Xin xét xử vắng mặt;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Việt L. Sinh năm: 1999

Trú tại: Tổ B, phường H, quận C, TP .- Vắng mặt;

2. Ông Nguyễn Văn H. Sinh năm: 2003

Trú tại: Tổ E, phường H, quận C, TP .- Vắng mặt;

3. Bà Nguyễn Thị Kim . Sinh năm: 1967

Trú tại: Tổ C, phường H, quận C, TP .- Vắng mặt;

4. Bà Phạm Thị H1. Sinh năm: 1972

Trú tại: Tổ E, phường H, quận C, TP .- Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 31/01/2024 Nguyễn Đắc T đã bị Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Mặc dù chưa được xóa án tích, nhưng trong các ngày 19/9/2024 và ngày 20/9/2024 Nguyễn Đắc T đã 02 lần cùng với Lê Việt L và Nguyễn Văn H trộm cắp tài sản của người khác đem bán lấy tiền tiêu xài, cụ thể:

- Lần thứ nhất : Khoảng 11 giờ, ngày 19/9/2024, Nguyễn Đắc T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 43K1-313.35 chở Lê Việt L và Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô hiệu Honda Lead, biển kiểm soát 43X6-3766 rủ nhau đến công viên bên cạnh Đài tưởng niệm Liệt sỹ H2 để ngồi chơi, uống nước. Tại đây, L có nói với T và H về việc phát hiện một số hàng rào sắt bảo vệ phía sau đài tưởng niệm bị hư hỏng, dễ dàng tháo ra, vì muốn có tiền tiêu xài nên T, L và H thống nhất trộm cắp số hàng rào này để bán. Sau đó, cả ba leo lên khu vực phía sau đài tưởng niệm tháo 03 khung sắt hàng rào và cùng nhau đưa xuống phía dưới công viên.

Sau khi tháo xong các khung sắt, T đi lấy xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 43K1-313.35 chở H đến tiệm P (địa chỉ số B T, tổ C, phường H, quận C) để hỏi mượn xe bò, sau khi hỏi không có xe bò thì T và H quay về gặp L tại công viên. Tại đây, T điều khiển xe mô tô 43K1-313.35 và H điều khiển xe mô tô 43X6-3766 chạy vào sát bờ kè Đài tưởng niệm Liệt sỹ để chở khung sắt đi bán. Cả ba cùng nhau khiêng 02 khung sắt đặt lên xe mô tô 43XG-3766 do L điều khiển; 01 khung sắt đặt lên xe mô tô 43K1-313.35 do T điều khiển chở đến tiệm phế liệu để bán, H ở lại công viên đợi L và T.

Tại tiệm phế liệu, T và L vào gặp bà Nguyễn Thị K là chủ cơ sở phế liệu bán 03 khung sắt (cân nặng 110kg) với giá 7.500đồng/kg, tổng tiền thu được là 820.000 đồng, T nhận tiền rồi cùng L đi về công viên gặp H. T chia cho mỗi người 150.000 đồng. Số tiền còn lại cả ba cùng nhau mua thuốc lá, bia và thức ăn đem về tập trung tại khu vực cung thể thao T2 ăn uống rồi ngủ qua đêm tại đây.

- Lần thứ hai: Sáng ngày 20/9/2024, cả ba đi đến quán C (số B, đường P) để uống nước, đến khoảng 12 giờ 00 cùng ngày thì tiếp tục hẹn nhau đến Đài tưởng niệm liệt sỹ H để tiếp tục trộm cắp hàng rào sắt. Tại đài tưởng niệm, T và H vào tháo 03 khung sắt (cân nặng 89kg). Sau khi tháo xong, T và H đi xuống phía dưới công viên, L vào khiêng 03 khung sắt ném xuống dưới công viên cho T và H. Cả ba đang thực hiện hành vi trộm cắp thì bị Công an phường H phát hiện bắt quả tang.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 42/KL-HĐĐGTS ngày 14/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận C đối với 06 khung hàng rào sắt có tổng trị giá là 1.671.600 đồng.

Với nội dung trên tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKSCL ngày 03 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, TP . đã truy tố bị cáo Nguyễn Đắc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, TP . thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đắc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đắc T mức hình phạt tù 09 đến 15 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội quận C sau khi nhận được tài sản đã bị mất trước đó không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì, nên không đề cập đến.

Trong quá trình điều tra bà Nguyễn Thị K yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền 820.000 đồng. Nguyễn Đắc T đã bồi thường và bà K không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến.

Về vật chứng: Đối với 06 khung kim loại, tổng trọng lượng 199kg là tài sản nhà nước do Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội quận C quản lý, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Phòng Lao động , Thương binh và Xã hội quận C nên không đề cập đến.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Sirius, màu trắng xanh, biển kiểm soát 43K1-313.35 là của Nguyễn Đắc T sử dụng làm phương tiện phạm tội, nên đề nghị tịch thu sung công;

Đối với 01 xe mô tô hiệu Lead, màu đỏ, biển kiểm soát 43X6-3766 là của bà Phạm Thị H1 là mẹ của Nguyễn Văn H. Bà H1 không biết H lấy để sử dụng làm phương tiện phạm tội, nên đề nghị trả lại cho bà H1.

Những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Ngày 31/01/2024 Nguyễn Đắc T đã bị Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Mặc dù chưa được xóa án tích, nhưng trong các ngày 19/9/2024 và ngày 20/9/2024 Nguyễn Đắc T đã 02 lần cùng với Lê Việt L và Nguyễn Văn H trộm cắp 06 khung hàng rào kim loại có tổng trị giá là 1.671.600 đồng, đây là tài sản do Phòng lao động, Thương binh và Xã hội quận C quản lý.

[3] Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Đắc T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, như cáo trạng số 16/CT-VKSCL ngày 03 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, TP . đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo Nguyễn Đắc T là thanh niên trưởng thành, lẽ ra bị cáo phải lo học tập, lao động, tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội, nhưng bị cáo đã coi thường pháp luật, chỉ muốn có tiền tiêu xài thỏa mãn mục đích cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Đắc T đã xâm hại quyền sở hữu của người khác về tài sản được pháp luật bảo vệ, phạm vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây thiệt hại về tài sản cho nguyên đơn dân sự mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bản thân bị cáo đã có 01 tiền án; ngày 31/01/2024 bị Toà án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng tuyên phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Mặc dù chưa được xóa án tích nhưng bị cáo T lại tiếp tục thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản”, bị cáo phạm tội hai lần trở lên là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra, xử cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Song xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi vụ án xảy ra bị cáo đã khắc phục hậu quả nên áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn H và Lê Việt L xét thấy giá trị tài sản trộm cắp chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận C đã xử phạt vi phạm hành chính đối với H là có cơ sở. Riêng Lê Việt L là người

khuyết tật thần kinh-tâm thần, mức độ khuyết tật đặc biệt nặng, hiện đang hưởng trợ cấp xã hội tại UBND phường H, nên Cơ quan điều tra không xử lý vi phạm hành chính là có cơ sở.

[4] Xét về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội quận C sau khi nhận được tài sản đã bị mất trước đó không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì, nên không đề cập đến.

Bà Nguyễn Thị Kim K1 mua các khung sắt do T, L và H bán không biết là tài sản do trộm cắp mà có, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có cơ sở, bà K yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền 820.000 đồng. Nguyễn Đắc T đã bồi thường xong và bà K không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[5] Xét về vật chứng: Đối với 06 khung kim loại, tổng trọng lượng 199kg là tài sản nhà nước do Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội quận C quản lý, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội quận C nên không đề cập đến.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Sirius, màu trắng xanh, biển kiểm soát 43K1-313.35 là của Nguyễn Đắc T sử dụng làm phương tiện phạm tội. Xét thấy cần tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Lead, màu đỏ, biển kiểm soát 43X6-3766 do Nguyễn Văn H sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; qua xác minh xác định chủ xe là bà Trịnh Thị M; bà Phạm Thị H1 là mẹ của Nguyễn Văn H mua tại cửa hàng X 18 đường P, quận C nhưng bà H1 chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ theo quy định nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận C đã bàn giao xe mô tô hiệu Lead, màu đỏ, biển kiểm soát 43X6-3766 trên cho Đ2, trật tự Công an quận C theo Công văn số 1008/CSĐT ngày 11/12/2024 và Công an quận C đã trả lại tang vật cho Nguyễn Văn H theo Quyết định số G01.863.811.308-981-24-003054/QĐ-TL ngày 20/12/2024 nên không đề cập đến.

[6]Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đắc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đắc T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô biển kiểm soát 43K1-313.35; loại xe: hai bánh từ 50-175cm³; số loại: SIRIUS; dung tích: 110cm³; số máy: 5C6H265555; nhãn hiệu: YAMAHA; màu sơn: xanh bạc; số khung: RLCS5C6H0GY265545 thu giữ của Nguyễn Đức T.

Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, TP . đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/01/2025.

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 22/01/2025.

Riêng nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- CQCSĐT Công an quận Cẩm Lệ;
- TAND TP. Đà Nẵng;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Lâm